

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 7 NĂM 2021 – 2022**1. Đề cương ôn tập giữa HK1 môn Lịch Sử 7****ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 7****NĂM HỌC 2021-2022****1. TÓM TẮT LÝ THUYẾT****1.1. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI TRUNG ĐẠI**

- Sự hình thành chủ nghĩa tư bản ở châu Âu: hoàn cảnh lịch sử và tình hình kinh tế - xã hội.
- Những cuộc phát kiến lớn về địa lí: nguyên nhân, điều kiện, các cuộc phát kiến địa lí lớn và hệ quả.
- Những đặc điểm kinh tế của lãnh địa và sự ra đời của thành thị trung đại Tây Âu.
- Lãnh địa phong kiến là gì? Đời sống trong lãnh địa và những đặc điểm kinh tế trong lãnh địa.
- Sự hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu: Bối cảnh lịch sử và sự phân hóa xã hội.
- Phong trào cải cách tôn giáo: nguyên nhân, nội dung chính, kết quả, ý nghĩa.
- Những thành tựu Văn hoá, khoa học - kĩ thuật Trung Quốc thời phong kiến: tư tưởng, văn học, nghệ thuật - kiến trúc,...
- Tình hình Trung Quốc thời Minh - Thanh
- Tình hình Trung Quốc thời Tống – Nguyên

1.2. LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

- Ngô Quyền dựng nền độc lập: với những việc làm của Ngô Quyền, nhận xét.
- Khái quát tình hình chính trị cuối thời Ngô.
- Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước: kết quả, nguyên nhân, ý nghĩa.
- Nhà Đinh xây dựng đất nước: các chính sách đối nội - đối ngoại của vua Đinh.
- Tổ chức chính quyền thời Tiền Lê: sự thành lập, tổ chức bộ máy nhà nước và quân đội thời Tiền Lê.
- Tóm tắt cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn: hoàn cảnh, diễn biến, kết quả, ý nghĩa,...
- Bước đầu xây dựng nền kinh tế tự chủ: nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp.
- Tóm tắt đời sống xã hội và văn hoá thời Đinh - Tiền Lê.

1.3. NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ (THẾ KỈ XI - XII)

- Sự thành lập nhà Lý: sự thành lập và tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý.
- Tóm tắt tình hình luật pháp, quân đội, đối nội, đối ngoại thời nhà Lý.
- Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta: bối cảnh lịch sử và hành động của nhà Tống.
- Nhà Lý chủ động tiến công để phòng vệ: sự chuẩn bị của nhà Lý, diễn biến, kết quả, ý nghĩa.
- Kháng chiến bùng nổ: sự chuẩn bị của nhà Lý, diễn biến, kết quả.
- Cuộc chiến đấu trên phòng tuyến Như Nguyệt: diễn biến, kết quả, ý nghĩa.
- Sự chuyển biến của nền nông nghiệp thời Lý: các chính sách phát triển nông nghiệp và kết quả.
- Tóm tắt tình hình thủ công nghiệp và thương nghiệp thời Lý.
- Những thay đổi về mặt xã hội thời Lý: giai cấp thống trị, giai cấp bị trị.

- Tóm tắt tình hình giáo dục, tư tưởng và văn hoá thời Lý.

2. LUYỆN TẬP

Câu 1: Sau khi đánh bại quân xâm lược Nam Hán Ngô Quyền lên ngôi vua năm nào, đóng đô ở đâu

- A. Năm 938. Đóng đô ở Hoa Lư
- B. Năm 939. Đóng đô ở Cổ Loa
- C. Năm 939. Đóng đô ở Thăng Long
- D. Năm 938. Đóng đô ở Cổ Loa

Câu 2: Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế đặt tên nước là gì?

- A. Đại Ngu
- B. Đại Việt
- C. Nam Việt
- D. Đại Cồ Việt

Câu 3: Lê Hoàn lên ngôi năm nào? Đặt niên hiệu là gì?

- A. Năm 980. Đặt niên hiệu là Thái Bình
- B. Năm 979. Đặt niên hiệu là Thuận Thiên
- C. Năm 980. Đặt niên hiệu là Thiên Phúc
- D. Năm 981. Đặt niên hiệu là Thiên Đức

Câu 4: Năm 1010, Lý Công Uẩn lên ngôi đặt niên hiệu là?

- A. Thiên Phúc
- B. Thái Bình
- C. Thuận Thiên
- D. Thiên Đức

Câu 5: Vì sao Lý Công Uẩn quyết định dời đô từ Hoa Lư về Đại La.

- A. Đây là nơi tụ hội quan yếu của bốn phương, đất rộng bằng phẳng, muôn vật tươi tốt.
- B. Đây là nơi linh thiên, yên bình.
- C. Đây là nơi đất đai màu mỡ, có nhiều nhân dân sinh sống.
- D. Đây là nơi có phong cảnh đẹp, nhiều núi, sông, dễ làm ăn

Câu 6: Năm 1054 nhà Lý đặt tên nước là gì?

- A. Nam Việt
- B. Đại Việt
- C. Đại Cồ Việt
- D. Đại Ngu

Câu 7: Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta được ban hành dưới thời vua nào

- A. Lý Thái Tổ (1010)
- B. Lý Thái Tông (1042)
- C. Lý Thánh Tông (1054)

D. Lý Nhân Tông (1072)

Câu 8: Tổ chức nhà nước ở địa phương thời Lý là:

- A. 10 lộ, dưới lộ là phủ châu
- B. 24 lộ phủ, dưới là huyện, hương, xã
- C. 12 lộ, dưới lộ là huyện, hương
- D. 14 lộ phủ, dưới là hương, xã

Câu 9: Tổ chức nhà nước ở địa phương thời Tiền Lê là:

- A. 10 lộ, dưới lộ là phủ châu
- B. 24 lộ phủ, dưới là huyện, hương, xã
- C. 12 lộ, dưới lộ là huyện, hương
- D. 14 lộ phủ, dưới là hương, xã

Câu 10: “Ngồi yên đợi giặc không bằng đem quân đánh trước để chặn thế mạnh của giặc”. Đó là câu nói của ai?

- A. Trần Thủ Độ
- B. Lý Công Uẩn
- C. Lý Thường Kiệt
- D. Trần Quốc Tuấn

Câu 11: Thời Lý cấm quân có nhiệm vụ gì?

- A. Bảo vệ vua và kinh thành
- B. Bảo vệ vua, hoàng hậu, thái tử
- C. Bảo vệ triều đình và hoàng tộc
- D. Bảo vệ vua, công chúa, quan đại thần

Câu 12: Vì sao luật pháp thời Lý nghiêm cấm việc giết mổ trâu bò?

- A. Để bảo vệ sản xuất nông nghiệp
- B. Trâu bò là động vật quý hiếm
- C. Trâu bò là động vật linh thiêng
- D. Đạo Phật được đề cao nên cấm sát sinh

Câu 13: Lí do mà Lý Thường Kiệt cho quân đánh vào Ung Châu, Châu Khâm, Châu Liêm

- A. Đây là nơi bộ chỉ huy của quân Tống
- B. Đây là nơi quân Tống tích trữ lương thực và khí giới để đánh Đại Việt
- C. Đây là nơi tập trung của quân của Tống trước khi đánh Đại Việt
- D. Đây là các đồn của quân Tống gần biên giới Đại Việt.

Câu 14: Đinh Bộ Lĩnh xưng là hoàng đế có ý nghĩa gì

- A. Đinh Bộ Lĩnh muốn khẳng định uy quyền của mình.
- B. Đinh Bộ Lĩnh muốn khẳng định địa vị ngang hàng với các hoàng đế Trung Quốc.
- C. Đinh Bộ Lĩnh muốn khẳng định nước ta độc lập và ngang hàng với Trung Quốc

D. Đinh Bộ Lĩnh muốn khẳng định nước ta có giang sơn, bờ cõi riêng.

Câu 15: Vì sao Lý Thường Kiệt chủ động giảng hòa với địch khi đang chiến thắng?

A. Để giảm sự hy sinh và bảo toàn lực lượng của quân ta.

B. Để không tổn xương máu, giữ quan hệ hoà hiếu giữa hai nước và là truyền thống nhân đạo của dân tộc.

C. Để giữ mối quan hệ giao lưu và buôn bán sau này với nước Tống.

D. Để kết thúc chiến tranh cho quân Tống rút nhanh về nước.

Câu 16: Cuộc kháng chiến chống quân Tống thắng lợi có ý nghĩa gì?

A. Thể hiện ý chí quyết tâm chống ngoại xâm và khả năng bảo vệ độc lập dân tộc, chứng tỏ bước phát triển mới của đất nước.

B. Thể hiện sức mạnh của dân tộc và tinh thần chiến đấu của quân ta.

C. Thể hiện cách đánh sáng tạo của quân ta.

D. Chứng tỏ một bước phát triển cao của dân tộc và sự đoàn kết của quân ta

Câu 17. Cuộc tấn công tự vệ của nhà Lý có ý nghĩa như thế nào?

A. Giáng đòn phủ đầu làm hoang mang quân Tống

B. Thể hiện sức mạnh của dân tộc và tinh thần chiến đấu của quân ta.

C. Thể hiện cách đánh sáng tạo của quân ta.

D. Chứng tỏ một bước phát triển cao của dân tộc và sự đoàn kết của quân ta

II. TỰ LUẬN:

Câu 1. Trình bày tình hình kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp thời Đinh Tiên Lê? Vì sao kinh tế thời Đinh –Tiên Lê có sự phát triển?

Câu 2. Vì sao nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta? Trình bày diễn biến cuộc tấn công để tự vệ của nhà Lý (1075)?

Câu 3. Vì sao Lý thường Kiệt chọn sông Cầu để xây dựng phòng tuyến Như Nguyệt? Trình bày diễn biến cuộc chiến đấu trên phòng tuyến sông Như Nguyệt?

Câu 4. Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Tống (1075-1077)? 5. Phân tích nét đánh độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt? Em có suy nghĩ gì về danh tướng Lý Thường Kiệt?

2. Đề thi giữa học kì 1

2.1. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 1

TRƯỜNG THCS PHONG PHÚ

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Đọc kĩ câu hỏi và chọn đáp án đúng nhất:

Câu 1: Những việc làm của người Giéc-man khi tràn vào lãnh thổ của đế quốc Rô-ma đã tác động đến sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu:

- A. Thành lập các vương quốc mới
- B. Các thủ lĩnh quân sự và quan lại của người Giéc-man được ban cấp nhiều ruộng đất trở thành lãnh chúa, những kẻ có thế lực trong xã hội.
- C. Tiêu diệt nhà nước Rô-ma
- D. Phong các tước vị cho quý tộc Giéc-man

Câu 2: Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

- A. Chủ nô Rô-ma
- B. Quý tộc Rô-ma
- C. Tướng lĩnh và quý tộc người Giéc-man.
- D. Nông dân công xã

Câu 3: Nông nô ở châu Âu được hình thành chủ yếu từ tầng lớp nào?

- A. Tướng lĩnh quân sự bị thất bại trong chiến tranh.
- B. Nông dân
- C. Nô lệ
- D. Nô lệ và nông dân

Câu 4: Vì sao nói: “thành thị là hình ảnh tương phản với lãnh địa”? Em cho biết ý kiến nào dưới đây đúng và đủ nhất:

- A. Trong lãnh địa, kinh tế mang tính chất “tự cung tự cấp”; còn trong thành thị đã có sự buôn bán, trao đổi sản phẩm.
- B. Lãnh địa phong kiến là của lãnh chúa phong kiến.
- C. Trong lãnh địa, lãnh chúa chỉ sống và ăn chơi trên sức lao động của nông nô; còn trong thành thị trung đại, thợ thủ công và thương nhân phải lao động sản xuất.
- D. Thành thị là nơi buôn bán.

Câu 5: Xã hội phong kiến châu Âu hình thành dựa trên cơ sở của giai cấp nào

- A. Tầng lữ quý tộc và nông dân.
- B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.
- C. Chủ nô và nô lệ.
- D. Địa chủ và nông dân.

Câu 6: Vì sao dẫn đến sự xuất hiện thành thị ở châu Âu thời trung đại?

- A. Nghề thủ công phát triển cần phải trao đổi, mua bán.
- B. Sự ngăn cản giao lưu của các lãnh địa.
- C. Sản xuất bị đình đốn.
- D. Các lãnh chúa cho thành lập các thành thị.

Câu 7: Người có công đánh dẹp loạn 12 sứ quân thống nhất đất nước, lên ngôi Hoàng đế

- A. Ngô Quyền
- B. Lê Hoàn
- C. Đinh Bộ Lĩnh
- D. Ngô Xương Văn

Câu 8: Đơn vị hành chính thời Tiền Lê được chia làm:

- A. 8 lộ.
- B. 10 lộ;
- C. 12 lộ;
- D. 24 lộ.

Câu 9: Năm 1075, Lý Thường kiệt chỉ huy đánh chiếm căn cứ nào của đất Tống?

- A. thành Ung Châu, Châu Khâm
- B. thành Châu Khâm, Châu Liêm
- C. thành Ung Châu
- D. thành Ung Châu, Châu Khâm, Châu Liêm

Câu 10: Văn Miếu được xây dựng ở Thăng Long vào năm nào? Để thờ ai?

- A. Năm 1075 thờ Chu Văn An.
- B. Năm 1010 thờ Lý Công Uẩn.
- C. Năm 1070 thờ Khổng Tử.
- D. Năm 1072 thờ Mạnh Tử.

Câu 11: Nhà Lý được thành lập vào thời gian nào?

- A. 1008
- C. 1009
- B. 1010
- D. 1005

Câu 12: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

Năm 1353, một tộc trưởng người Lào tên là Pha Ngừm đã tập hợp và thống nhất các bộ lạc, lập nước riêng gọi là.....(nghĩa là.....)

- A. Lan-xang/ Triệu voi.
- B. Xiêm/ Sukhothay.
- C. Ăng-co/ Cam-pu-chia.
- D. Pa-gan/ Myanmar.

B. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1: (2 điểm) Nguyên nhân dẫn đến sự hình thành thành thị trung đại? Nền kinh tế trong các thành thị có điểm gì khác với nền kinh tế lãnh địa?

Câu 2: (3 điểm) Nhà Tống có âm mưu xâm lược nước ta như thế nào? Em có nhận xét gì về cách kết thúc cuộc kháng chiến của Lý Thường Kiệt?

Câu 3: (2 điểm) Trình bày tình hình giáo dục và văn hóa thời Lý?

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 1

A. Phần trắc nghiệm

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
Đáp án	B	C	D	A	B	A
Câu	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
Đáp án	C	B	C	C	C	A

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1:

a, Nguyên nhân dẫn đến sự hình thành thành thị trung đại

Thế kỷ XI, do hàng thủ công sản xuất nhiều -> một số thợ thủ công đã lập xưởng sản xuất, cửa hàng ở những nơi đông người -> lập ra các thị trấn sau trở thành thành thị trung đại.

b, Điểm khác giữa nền kinh tế thành thị với nền kinh tế lãnh địa.

- Kinh tế lãnh địa đặc trưng là nền kinh tế tự cung tự cấp, đóng kín của một lãnh chúa.

- Nền kinh tế thành thị là sản xuất và trao đổi, buôn bán

Câu 2:

- Từ giữa thế kỷ XI, tình hình nhà Tống gặp phải những khó khăn: nội bộ mâu thuẫn, nông dân nổi lên khởi nghĩa, vùng biên ải phía Bắc Tống bị hai nước Liêu - Hạ quấy nhiễu... Đối với Đại Việt, nhà Tống quyết định dùng chiến tranh để giải quyết tình trạng khủng hoảng trong nước và đưa nước ta trở lại chế độ đô hộ như trước.

- Nhà Tống xúi giục Cham-pa đánh lên từ phía Nam, còn ở biên giới phía Bắc của Đại Việt chúng ngăn cản việc buôn bán, dụ dỗ, mua chuộc các tù trưởng dân tộc làm phản.

Cách kết thúc cuộc kháng chiến của Lý Thường Kiệt rất độc đáo.

Để đảm bảo mối quan hệ bang giao, hòa hiếu giữa hai nước sau chiến tranh, không làm tổn thương danh dự của nước lớn, đảm bảo hòa bình dài lâu. Đó là truyền thống nhân đạo của dân tộc ta

Câu 3:

- GD: Năm 1070, Văn Miếu được xây dựng ở Thăng Long, năm 1076, mở Quốc tử giám.

-> Nhà nước rất quan tâm giáo dục, khoa cử.

+ Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.

- Tôn giáo: Các vua Lý rất sùng đạo Phật, khắp nơi đều dựng chùa, tô tượng, đúc chuông...

- Ca hát, nhảy múa, trò chơi dân gian; kiến trúc, điêu khắc... đều phát triển với phong cách nghệ thuật đa dạng, độc đáo và linh hoạt; tiêu biểu là chùa Một Cột, tượng Phật A-di-đà, hình rồng thời Lý,...

=> Những thành tựu về văn hóa - nghệ thuật đã đánh dấu sự ra đời của một nền văn hóa riêng của dân tộc - văn hóa Thăng Long.

2.2. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 2**TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN****ĐỀ THI GIỮA HK1****NĂM HỌC: 2021-2022****MÔN: LỊCH SỬ 7****Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****I. Trắc nghiệm (5 đ):** khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất**Câu 1.** Người đầu tiên đi vòng quanh trái đất là:

- A. Cri- xtôp Cô –lôm- bô
- B. Ma- gien -lăng
- C. Va –xcô đờ Ga- ma
- D. D. Đì- a- xơ

Câu 2. Nước ta thời Đinh -Tiền Lê có tên là:

- A. Văn Lang
- B. Đại Việt
- C. Âu Lạc
- D. Đại Cồ việt

Câu 3. Bộ luật “Hình Thư” là bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta ra đời dưới triều:

- A. Ngô
- B. Đinh
- C. Lý
- D. Tiền Lê

Câu 4. Quân đội thời Lý có đặc điểm là:

- A. Gồm 2 bộ phận, tổ chức theo chế độ “Ngụ binh ư nông”, có quân bộ và quân thủy.
- B. Có hai bộ phận: Cấm quân và quân địa phương.
- C. Có 4 binh chủng, tổ chức theo chế độ “Ngụ binh ư nông”
- D. Chọn thanh niên khoẻ mạnh từ 18 tuổi

Câu 5. Xã hội phong kiến Phương Đông có các giai cấp cơ bản là:

- A. Lãnh chúa và nông nô
- B. Địa chủ và nông dân lĩnh canh
- C. Địa chủ và nông nô
- D. Lãnh chúa và nông dân lĩnh canh.

Câu 6. Vạn lý trường thành của Trung Quốc được xây dựng dưới triều :

- A. Nhà Tần
- B. Nhà Hán

- C. Nhà Đường
- D. Nhà Nguyên

Câu 7. Thành Đại La được Lý Công Uẩn đổi là thành:

- A. Hà Nội
- B. Phú Xuân
- C. Thăng Long
- D. Đông Quan

Câu 8. Người sản xuất chính trong lãnh địa là:

- A. Nô lệ
- B. Nông nô
- C. Nông dân tá điền
- D. Địa chủ

Câu 9: Tôn giáo nào giữ vai trò quan trọng trong quá trình thống nhất vương quốc Ma-ga-đa?

- A. Ấn Độ giáo
- B. Phật giáo
- C. Hồi giáo
- D. Thiên chúa giáo.

Câu 10. Lý Công Uẩn dời đô về Đại La vì :

- A. Đây là nơi hội tụ quan yếu của bốn phương
- B. Đây là một vùng đất rộng và bằng phẳng
- C. Muôn vật nơi đây đều hết sức tươi tốt, phồn vinh
- D. Tất cả các câu trên đều đúng.

Câu 11. Xã hội phong kiến Phương Tây hình thành vào:

- A. Thế kỷ III TCN
- B. Thế kỷ V TCN
- C. Thế kỷ V
- D. Thế kỉ III

Câu 12. Năm 1007 Lý thường Kiệt đã chủ động kết thúc chiến tranh bằng cách:

- A. Chớp lấy thời cơ tiêu diệt toàn bộ quân Tống.
- B. Đánh quân Tống đến sát biên giới.
- C. Tạm ngưng chiến để quân Tống rút về nước.
- D. Chủ động giảng hoà, quân Tống rút về nước.

Câu 13: Ghép các mốc thời gian ở cột A cho phù hợp với các sự kiện ở cột B

A	B
1. Năm 1009	a. Lê Hoàn lên ngôi vua
2. Năm 1042	b. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi vua

3. Năm 968	c. Lý Công Uẩn lên ngôi vua nhà Lý thành lập
4. Năm 979	d. Ban hành luật hình thư

Tự luận (5 đ)

Câu 1 (1,5đ): Nhà Đinh đã làm gì để xây dựng đất nước?

Câu 2 (3,5đ): Hãy trình bày diễn biến của cuộc kháng chiến chống Tống do Lê Hoàn chỉ huy?

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 2**I. Trắc nghiệm**

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
B	D	C	A	B	A	C	B	B	D	C	D

Câu 13:

1 ghép với c; 2 ghép với d; 3 ghép với b; 4 ghép với a

II. Tự luận

Câu 1: (3,5đ): Học sinh trình bày các ý cơ bản sau

Diễn biến

- Chờ mãi không thấy quân thủy tới, quân Tống nhiều lần vượt sông, đánh (0,5đ)
- Thất bại chán nản, bị động (0,5đ)
- Đêm cuối xuân 1077 Lý Thường Kiệt chỉ huy đại quân đánh bất ngờ... (0,5đ)

+ Kết quả:

- Quân Tống thua to... (0,5đ)
- Lý Thường Kiệt chủ động giảng hoà Quân Tống rút về nước (0,5đ)

+ Ý nghĩa: Trình bày đủ 2 ý nghĩa (1đ)

Câu 2: (1,5đ):

- Nông nghiệp: Chia ruộng đất cho nông dân cày, mở rộng khai hoang, nạo vét kênh ngòi
- Thủ công nghiệp: Lập xưởng thủ công nhà nước: Đúc tiền, rèn vũ khí... phục vụ vua quan; thủ công cổ truyền phát triển
- Thương nghiệp: Nhiều trung tâm buôn bán và chợ làng que được hình thành; buôn bán với nước ngoài.

2.3. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 3

TRƯỜNG THCS AN LẠC

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I/ Phần Trắc nghiệm

Hãy khoanh tròn chữ cái đầu câu trả lời đúng. (mỗi ý đúng 0,5đ)

Câu 1: Xã hội phong kiến Châu Âu được hình thành gồm các tầng lớp nào?

- A.Lãnh chúa, nông nô.
- B.Lãnh chúa, nông dân.
- C.Nông dân, nô lệ.
- D.Nông dân, nông nô.

Câu 2: Các cuộc phát kiến lớn về địa lí Thế kỉ XV-XVI tác động như thế nào đến xã hội Châu Âu?

- A. Hình thành nên đội ngũ những người làm thuê và họ là lực lượng chính trong các đội quân đi xâm lược thuộc địa của các nước tư bản sau này.
- B. Hình thành nên giai cấp tư sản và vô sản cùng quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
- C.Hình thành một tầng lớp những người giàu có chuyên tổ chức các cuộc thám hiểm và tìm các vùng đất mới.

Câu 3: Triều đại nào đặt kinh đô nằm ở Hoa Lư (Ninh Bình)?

- A.Lý,Trần.
- B.Đinh,Tiền Lê.
- C.Nhà Đinh.
- D.Nhà Ngô.

Câu 4: Bài thơ thần “Nam Quốc Sơn Hà” gắn liền với tên tuổi người anh hùng nào?

- A. Trần Quốc Tuấn.
- B.Trần Khánh Dư.
- C. Lý Thường Kiệt.
- D.Trần Quốc Toản.

Câu 5: Triều đại nào có chủ trương tuyển chọn quân đội “Cốt tinh nhuệ không cốt đông “

- A. Nhà Lý.
- B. Nhà Trần.
- C.Tiền Lê.
- C. Ngô Quyền.

Câu 6: Bộ luật đầu tiên của nước ta tên gì? ra đời vào năm nào?

- A. Quốc triều hình luật, năm 1226.
- B.Hình thư, năm 1010.
- C. Hình thư, năm 1042.
- D.Quốc triều thông chế, năm 1288.

Câu 7: Tây Kết ,Chương Dương, Hàm Tử là chiến thắng của giai đoạn lịch sử nào?

- A.Cuộc kháng chiến chống Tống do Lê Hoàn chỉ huy 98.
- B. Cuộc kháng chiến chống Tống do Lý Thường Kiệt chỉ huy năm 1075.
- C. Cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ năm 1258.
- D. Cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân Nguyên năm 1285.

Câu 8: Ai đã chui vào ống đồng cho quân lính khiêng về nước?

- A. Thoát Hoan.
- B. Ô-Mã –Nhi.
- C. Hốt Tất Liệt.
- D. Trương Văn Hổ.

Câu 9: Chọn kết hợp đúng với nội dung lịch sử đã học

A	B
1. Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh	a. 1010
2. Lý Công Uẩn dời đô về Đại La	b. 4/1288
3. Trong lần xâm lược lần thứ hai lực lượng quân Nguyên	c. 50 vạn
4. Trận chiến mà quân dân nhà Trần đánh bại quân Nguyên trên Sông Bạch Đằng	d. 12/1226

- A. 1d, 2a, 3c, 4b.
- B. 1b, 2a, 3c, 4d.
- C. 1d, 2b, 3c, 4a.
- D. 1b, 2b, 3d, 4a.

Câu 10. Thời Trần nước ta phải đương đầu với quân xâm lược nào?

- A. Tống- Nguyên.
- B. Tống- Thanh.
- C. Mông- Nguyên.
- D. Minh- Thanh.

II/ Phần tự luận

Câu 1. Cơ sở kinh tế của xã hội phong kiến ở phương Đông và Châu Âu có gì giống và khác nhau? (1,5 điểm)

Câu 2. Sau khi lên ngôi, Đinh Bộ Lĩnh đã có những việc làm gì để xây dựng đất nước? (1 điểm)

Câu 3. Trình bày nguyên nhân thắng lợi, Ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân Mông - Nguyên? Chiến thuật “vườn không nhà trống” có tác dụng gì? (2,5 điểm)

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 3

I/ Phần Trắc nghiệm

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	B	B	C	B	C	D	A	A	C

II/ Phần tự luận

Câu 1:

- Giống: Nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp.
- Khác:
- + Phương Đông: Nông nghiệp bó hẹp, đóng kín trong công xã nông thôn.

+ Phương Tây: Nông nghiệp đóng kín trong lãnh địa phong kiến.

Câu 2:

- Năm 970, vua Đinh đặt niên hiệu là Thái Bình, Sai sứ sang giao hảo với nhà Tống.
- Phong vương cho các con, cử các tướng lĩnh thân cận nắm giữ các chức vụ chủ chốt.
- Xây dựng cung điện, đúc tiền để tiêu dùng trong nước.
- Đối với những kẻ phạm tội thì dùng những hình phạt nghiêm khắc.

Câu 3: * Nguyên nhân

- Toàn dân tham gia kháng chiến.
- Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt cho cuộc kháng chiến của nhà Trần
- Tinh thần đoàn kết chiến đấu hy sinh quyết chiến, quyết thắng của toàn quân, toàn dân ta.
- Có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của người chỉ huy tài giỏi như: vua Trần, Trần Quốc Tuấn....

* Ý nghĩa lịch sử

- Đập tan tham vọng và ý chí xâm lược Đại Việt của đế chế Mông- Nguyên, bảo vệ được độc lập, toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của dân tộc.
- Nâng cao niềm tự hào dân tộc, củng cố niềm tin cho nhân dân.
- Để lại nhiều bài học vô cùng quý giá.
- Góp phần ngăn chặn những cuộc xâm lược của quân Nguyên Đối với các nước khác.

* Tác dụng của chiến thuật “vườn không nhà trống”:

- Bảo toàn lực lượng kháng chiến của ta
- Gây khó khăn về lương thực làm cho lực lượng địch suy yếu.

2.4. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 4

TRƯỜNG THCS TRẦN CAO VÂN

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

A. TRẮC NGHIỆM: (3đ)

I. Chọn 2 phương án trả lời đúng trong mỗi câu sau

1. Các cuộc phát kiến địa lí ở châu Âu đã có ý nghĩa như thế nào?
 - a. Đem lại nguồn lợi khổng lồ cho giai cấp tư sản;
 - b. Đem lại nguồn lợi khổng lồ cho nhân dân lao động;
 - c. Thúc đẩy thương nghiệp châu Âu phát triển;
 - d. Thúc đẩy công nghiệp châu Âu phát triển;
 - e. Thúc đẩy nông nghiệp phát triển

2. Sự kiện nào sau đây đánh dấu sự ra đời và phát triển của nền giáo dục Đại Việt?
- Ban hành bộ luật hình thư; b. Mở khoa thi tuyển chọn nhân tài.
 - Làm lễ cày tịch điền; d. Xây dựng Văn Miếu và Quốc tử giám.
 - Các vua Lý rất sùng đạo phật.

II. Nối các mốc thời gian ở cột A với các sự kiện ở cột B sao cho đúng

A	B
1. Năm 1054	A. C.Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ
2. Năm 1010	B. Kháng chiến lần thứ 3 chống quân xâm lược Nguyên thắng lợi
3. Năm 1492	C. Nhà Lý đổi tên nước thành Đại Việt
4. Năm 1287	D. Lý Công Uẩn dời đô về Đại La, đổi tên là Thăng Long.

III. Chọn phương án trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau

- Tứ đại phát minh của Trung quốc là những phát minh nào?
 - La bàn, đóng thuyền, làm giấy, nghề in; b. Nghề in, luyện sắt, thuốc súng, la bàn;
 - La bàn, nghề in, làm giấy, thuốc súng; d. Đóng thuyền, nghề in, la bàn, thuốc súng.
- Hệ quả của phong trào cải cách tôn giáo là gì?
 - Đạo Ki-tô chia thành hai giáo phái: Cựu giáo và Tân giáo;
 - Lên án nghiêm khắc giáo hội Giáo hội Ki-tô;
 - Mở đường cho sự phát triển của văn hóa Châu Âu;
 - Phát động quần chúng nổi dậy đấu tranh chống phong kiến
- Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta là gì?
 - Bộ luật Hình thư
 - Bộ Quốc triều hình luật
 - Luật Hồng Đức
 - Luật Gia Long
- Giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến Châu Âu là:
 - Lãnh chúa và nông nô
 - Địa chủ và nông nô
 - Địa chủ và nông dân tá điền d. Thương nhân và thợ thủ công

B. TỰ LUẬN

Câu 1: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước Đinh - Tiền Lê? Nhận xét? (2,5đ)

Câu 2: Nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt? (1đ).

Câu 3: Giải thích nguyên nhân thắng lợi và đánh giá ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên? (2đ)

Câu 4: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên đã để lại cho dân tộc ta những bài học kinh nghiệm sâu sắc nào? Liên hệ thực tế hiện nay ở địa phương em về sự đoàn kết toàn dân? (1,5đ)

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 4

A. TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: B, D

Câu 2: A, D.

II. Nối các mốc thời gian ở cột A với các sự kiện ở cột B

Đáp án: 1-C, 2-D, 3-A, 4-B

III. Điền vào ô trống những nội dung kiến thức cho phù hợp

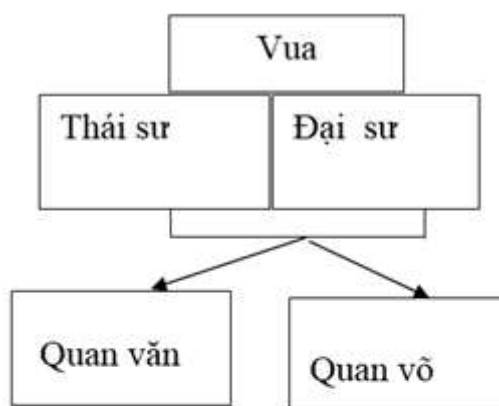
Đáp án: 1-C, 2-A, 3-A, 4-A

B. TỰ LUẬN:

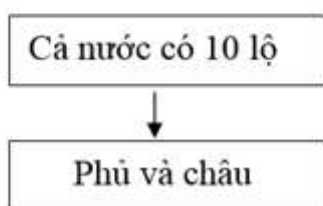
Câu 1: HS vẽ được tổ chức bộ máy nhà nước:

* Tổ chức chính quyền:

+ Chính quyền TW: (1đ)



+ Hành chính địa phương: (1đ)



*Nhận xét: Bộ máy nhà nước thời Đinh-Tiền Lê tương đối hoàn chỉnh. Đại diện cho bộ máy nhà nước phong kiến tập quyền thời phong kiến. (0,5đ)

Câu 2: HS trình bày được

Cách tấn công: tiến công trước để tự vệ. (0,25đ)

Sử dụng cách đánh uy hiếp tinh thần quân giặc và khuyến khích tinh thần của quân sĩ ta qua bài thơ thần. (0,25đ)

- Cách phòng thủ: Cách chọn địa điểm xây dựng phòng tuyến Như Nguyệt. (0,25đ)

- Cách kết thúc chiến tranh: Đề nghị giảng hòa để đảm bảo mối quan hệ bang giao hòa hảo, không làm tổn thương danh dự của nước lớn, bảo đảm hòa bình lâu dài. Đó là truyền thống nhân đạo của dân tộc ta. (0,25đ)

Câu 3: * Nguyên nhân thắng lợi:

- Toàn dân đồng lòng, quyết tâm, đoàn kết tham gia đánh giặc, chiến đấu dũng cảm. (0,25đ)
- Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt của nhà Trần cho mỗi cuộc kháng chiến. (0,25đ)
- Tinh thần hi sinh, quyết chiến quyết thắng của toàn dân mà nòng cốt là quân đội nhà Trần. (0,25đ)
- Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt với những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của bộ chỉ huy, đứng đầu là vua Trần và Trần Hưng Đạo. (0,25đ)

*Ý nghĩa lịch sử:

- Đập tan tham vọng và ý chí xâm lược Đại Việt của đế chế Nguyên → bảo vệ độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ. (0,25đ)
- Thắng lợi đã khẳng định sức mạnh của dân tộc, góp phần xây đắp truyền thống quân sự dân tộc ta. (0,25đ)
- Để lại bài học vô cùng quý giá về xây dựng khối đoàn kết toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta. (0,25đ)
- Thắng lợi ngăn chặn âm mưu thống trị các nước của đế quốc Nguyên. (0,25đ)

Câu 4: * Bài học kinh nghiệm:

- Củng cố khối đoàn kết toàn dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. (0,25đ)
- Sự quan tâm của nhà nước đến toàn dân, cùng toàn dân đánh giặc. (0,25đ)

*Liên hệ: HS nêu được: - Ngày 18/11/ 1930-18/11/2013 là ngày kỉ niệm đoàn kết toàn dân. (0,25đ)

Tại địa phương vào ngày này tổ chức sinh hoạt văn hóa, là dịp gặp gỡ để người dân trong tổ, thôn gặp gỡ, trao đổi, nói chuyện để hiểu nhau hơn và thể hiện ý thức trách nhiệm của mỗi người đối với nhiệm vụ chung của địa phương. Qua đây thôn có thể vận động bà con phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái trong cộng đồng để phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương... (0,75đ)

2.5. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 5

TRƯỜNG THCS HỒNG BÀNG

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Phần I: Trắc nghiệm

Câu 1: Kinh đô của nước ta dưới thời Ngô Quyền ở đâu?

- A. Hoa Lư
- B. Phú Xuân.

- C. Cổ Loa.
- D. Mê Linh.

Câu 2: Ý nào không phải là nguyên nhân tại sao Ngô Quyền không duy trì chính quyền của họ Khúc?

- A. Chính quyền họ Khúc về danh nghĩa vẫn thuộc nhà Hán.
- B. Ngô Quyền phát triển đất nước thành một quốc gia độc lập.
- C. Ngô Quyền thiết lập một chính quyền mới hoàn toàn của người Việt.
- D. Ngô Quyền có tư thù với họ Khúc.

Câu 3: Bộ máy nhà nước do Ngô Quyền tổ chức là một nhà nước như thế nào?

- A. Là một nhà nước đơn giản.
- B. Là một nhà nước phức tạp.
- C. Là một nhà nước rất quy mô.
- D. Là một nhà nước rất hoàn chỉnh.

Câu 4: Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi xưng là “Hoàng đế” có ý nghĩa gì?

- A. Đinh Bộ Lĩnh muốn ngang hàng với Hoàng đế Trung Quốc.
- B. Đinh Bộ Lĩnh khẳng định nước ta độc lập và ngang hàng với Trung Quốc.
- C. Đinh Bộ Lĩnh muốn khẳng định năng lực của mình.
- D. Đinh Bộ Lĩnh không muốn bắt chước Ngô Quyền.

Câu 5: Quốc hiệu của nước ta dưới thời Đinh Bộ Lĩnh là gì?

- A. Đại Việt.
- B. Vạn Xuân.
- C. Đại Cồ Việt.
- D. Đại Ngu.

Câu 6: Những việc làm nào của Đinh Bộ Lĩnh cho thấy tinh thần tự chủ tự cường, khẳng định chủ quyền quốc gia dân tộc?

- A. Tự xưng “Hoàng đế”, đặt Quốc hiệu, niên hiệu mới, cấm sử dụng niên hiệu là Trung Quốc.
- B. Đem quân tấn công các quốc gia láng giềng.
- C. Xây dựng thành trì ở khắp nơi để bảo vệ đất nước.
- D. Chuẩn bị quân đội tiến đánh biên giới Trung Quốc.

Câu 7: Tại sao Lý Công Uẩn dời đô về Đại La (Thăng Long)?

- A. Đây là nơi tụ hội quan yếu của bốn phương có vùng mặt đất rộng mà bằng phẳng, muôn vật tươi tốt và phồn thịnh.
- B. Vì Đại La đẹp hơn Hoa Lư.
- C. Đại La gần khu vực Cổ Pháp là quê hương Lý Công Uẩn.
- D. Đại La là thành trì quân sự khó công dễ thủ, thuận lợi khi xảy ra chiến sự.

Câu 8: Nhà Lý chia nước ra bao nhiêu lộ, phủ?

- A. 24 lộ phủ.

B. 22 lộ phủ.

C. 40 lộ phủ.

D. 42 lộ phủ.

Câu 9: Nhà Tống đã giải quyết những khó khăn giữa thế kỉ XI như thế nào?

A. Đánh hai nước Liêu – Hạ.

B. Đánh Đại Việt để khống chế Liêu – Hạ.

C. Đánh Cham-pa để mở rộng lãnh thổ.

D. Tạo quan hệ ngoại giao mềm dẻo với các nước láng giềng.

Câu 10: Tại sao nhà Tống quyết tâm xâm chiếm Đại Việt?

A. Do nhà Lý không chấp nhận tước vương của nhà Tống.

B. Do sự xúi dục của Cham-pa.

C. Do khó khăn về tài chính và sự quấy nhiễu của các tộc người Liêu-Hạ ở biên cương.

D. Do giai đoạn này nhà Tống hùng mạnh.

Phần II: Tự luận

Câu 1: (2 điểm) Giải thích vì sao, Ngô Quyền sau khi giành được độc lập cho Tổ quốc chỉ xưng vương, còn Đinh Bộ Lĩnh sau khi thống nhất đất nước lại xưng đế?

Câu 2: (3 điểm) Nguyên nhân nào làm cho nền kinh tế thời Đinh – Tiền Lê có bước phát triển?

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 5

Đáp án Phần trắc nghiệm

1. A	2. D	3. A	4. B	5. C
6. A	7. A	8. A	9. B	10. C

Hướng dẫn trả lời tự luận

Câu 1:

- Ngô Quyền sau khi giành được độc lập cho Tổ quốc chỉ xưng vương: Vương là tước hiệu của vua nước nhỏ, chịu thần phục các nước khác, ở đây không phải Ngô Quyền thần phục phương Bắc mà ông nhận thức được rằng mối quan hệ bang giao giữa ta và Trung Quốc là rất quan trọng, nên ông thận trọng chỉ xưng vương để tránh sự đối đầu với phong kiến phương Bắc khi nền độc lập của ta còn non trẻ. (1 điểm)

- Đinh Bộ Lĩnh là người Việt đầu tiên xưng đế, Hoàng đế là tước hiệu của vua nước lớn, mạnh có nhiều nước thần phục, như vậy so với Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh đã tiến thêm một bước trong việc xây dựng chính quyền độc lập, tự chủ, khẳng định chủ quyền quốc gia dân tộc, nước Đại Cồ Việt độc lập ngang hàng với Trung Quốc chứ không phải phụ thuộc, Hoàng đế nước Việt ngang hàng với Hoàng đế Trung Quốc. Mặc dù xưng đế nhưng ông ý thức được quan hệ bang giao rất quan trọng giữa ta và Trung Quốc. (Mùa xuân năm 970, ông sai sứ thần sang giao hảo với nhà Tống). (1 điểm)

Câu 2:

- Nhà nước có những cơ sở để khuyến khích cho nền kinh tế phát triển:

+ Trong nông nghiệp: tổ chức lễ cày tịch điền, vua tự mình cày mấy đường để khuyến khích nông dân sản xuất, khai khẩn đất hoang, mở rộng diện tích trồng trọt. (1 điểm)

+ Thủ công nghiệp phát triển: mở một số xưởng thủ công nhà nước, tập trung thợ khéo trong nước về. Khuyến khích các nghề thủ công cổ truyền phát triển. Làm cho sản phẩm không những tăng về số lượng mà còn tăng cả về chất lượng. (1 điểm)

+ Thương nghiệp: tạo điều kiện cho thuyền buôn các nước vào nước ta trao đổi buôn bán, đặc biệt là biên giới Việt – Tống, mở mang đường sá, thống nhất tiền tệ. (1 điểm)

2.6. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 6

TRƯỜNG THCS LÊ LỢI

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Phần I: Trắc nghiệm

Câu 1: Nhà Trần thay nhà Lý có ý nghĩa như thế nào?

- A. Củng cố chế độ quân chủ trung ương tập quyền vững mạnh.
- B. Tạo điều kiện cho nền quân chủ phát triển vững mạnh.
- C. Làm cho chế độ phong kiến suy sụp.
- D. Chứng tỏ nhà Trần mạnh hơn nhà Lý.

Câu 2: Nguyên nhân KHÔNG làm cho nước Đại Việt dưới thời nhà Trần phát triển hơn dưới thời Lý?

- A. Thời Trần sử đổi, bổ sung thêm pháp luật.
- B. Thời Trần xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng.
- C. Thời Trần phục hồi và phát triển kinh tế.
- D. Nhà Trần mở rộng lãnh thổ nhờ tấn công các nước lân bang.

Câu 3: Đầu thế kỉ XIII, quân Mông Cổ đã là gì?

- A. Lo phòng thủ đất nước.
- B. Mở rộng xâm lược các nước vùng lân cận.
- C. Mở rộng xâm lược khắp châu Á, châu Âu.
- D. Cho sứ giả sang Đại Việt thực hiện chính sách giao bang, hòa hảo.

Câu 4: Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

- A. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.
- B. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.
- C. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.
- D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

Câu 5: Xã hội thời Trần gồm có những tầng lớp nào?

- A. Vương hầu, quý tộc – nông dân, nông nô.
- B. Vương hầu, quý tộc – nông dân, nô tì, thợ thủ công.
- C. Vương hầu, quý tộc – địa chủ, nông dân tự do, nông dân tá điền – thợ thủ công, thương nhân – nô tì, nông nô.
- D. Quý tộc – địa chủ - nông dân, nông nô, nông dân tự do, nông dân tá điền.

Câu 6: Thời Trần, những người giàu có trong xã hội có nhiều ruộng đất cho thuê nhưng không thuộc tầng lớp quý tộc là

- A. chủ nô.
- B. vương hầu.
- C. thương nhân
- D. địa chủ.

Câu 7: Tình hình kinh tế xã hội nước ta vào cuối thời Trần KHÔNG như thế nào?

- A. Nền kinh tế trì trệ, mất mùa liên tục xảy ra.
- B. Đời sống của các tầng lớp nhân dân cơ cực, đói khổ.
- C. Khởi nghĩa của nông dân và nô tì nổ ra khắp nơi.
- D. Kinh tế phát triển, đất nước phồn hoa.

Câu 8: Người nông dân dưới thời Trần cuối thế kỉ XIV, họ phải bán ruộng, bán vợ, con cho quý tộc, địa chủ thì họ trở thành tầng lớp nào?

- A. Nông dân bần cùng.
- B. Nông nô.
- C. Nô tì.
- D. Nô lệ.

Câu 9: Hồ Quý Ly lấy vùng nào làm trung tâm phòng ngự chống lại quân Minh?

- A. Đa Bang (Ba Vì, Hà Tây).
- B. Đông Đô (Thăng Long).
- C. Sông Nhị (Sông Hồng).
- D. Thành Tây Đô (thành nhà Hồ).

Câu 10: Nhà Minh đã đổi Quốc hiệu của nước ta thành quận của Trung Quốc đó là quận gì?

- A. Quận Cửu Châu.
- B. Quận Nhật Nam.
- C. Quận Giao Chỉ.
- D. Quận Hợp Phố.

Phần II: Tự luận

Câu 1: (2 điểm) Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh nào ?

Câu 2: (3 điểm) Trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của ba lần kháng chiến chống Mông-Nguyên?

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 6

Đáp án Phần trắc nghiệm

1A	2D	3B	4A	5C
6D	7D	8C	9A	10C

Hướng dẫn trả lời tự luận

Câu 1:

Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh:

- Triều đình nhà Lý suy yếu trầm trọng, xã hội rối loạn, các thế lực cát cứ nổi dậy thống lĩnh các địa phương, các cuộc tranh giành quyền lực của các thủ lĩnh diễn ra liên tục khiến đất nước rơi vào tình trạng hỗn loạn.
- Nhà Trần là một trong số các thủ lĩnh mạnh nhất, đã giúp vua Lý gây dựng lại quyền lực đồng thời nắm quyền lực triều đình trong tay dòng họ mình.
- Trần Thủ Độ nhân cơ hội đó buộc vua Lý Huệ Tông nhường ngôi cho Ly Chiêu Hoàng, sau đó Chiêu Hoàng để lấy Trần Cảnh và nhường ngôi cho chồng, nhà Trần thành lập.
- Triều đình nhà Lý suy yếu, xã hội rối loạn. Nhà Lý dựa vào thế lực của nhà Trần để tồn tại, đó chính là cơ hội để nhà Trần buộc Lý Chiêu Hoàng (vua cuối cùng của nhà Lý) phải nhường ngôi cho Trần Cảnh. Nhà Trần thành lập.

Câu 2:

- Nguyên nhân thắng lợi:
 - + Sự chuẩn bị chu đáo của triều đình và nhân dân.
 - + Quan, quân, dân ta đoàn kết, cả dân tộc tham gia đánh giặc.
 - + Tinh thần chiến đấu dũng cảm của binh sĩ và nhân dân.
 - + Sự chỉ huy tài ba của các vua Trần và các tướng lĩnh, đặc biệt là Trần Hưng Đạo.
- Ý nghĩa lịch sử:
 - + Đập tan tham vọng và ý chí xâm lược Đại Việt của quân Mông-Nguyên bảo vệ được nền độc lập dân tộc.

2.7. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 7

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1: Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

A. Chủ nô Rô-ma

B. Quý tộc Rô-ma

C. Tướng lĩnh và quý tộc.

D. Nông dân công xã

Câu 2: Nông nô ở châu Âu được hình thành chủ yếu từ tầng lớp nào?

A. Tướng lĩnh quân sự bị thất bại trong chiến tranh.

B. Nông dân

C. Nô lệ

D. Nô lệ và nông dân

Câu 3: Xã hội phong kiến châu Âu hình thành dựa trên cơ sở của giai cấp nào

A. Tầng lữ quý tộc và nông dân.

B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.

C. Chủ nô và nô lệ.

D. Địa chủ và nông dân

Câu 4: Lãnh địa phong kiến là gì?

A. Vùng đất rộng lớn của nông dân.

B. Vùng đất rộng lớn của các tướng lĩnh quân sự

C. Vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến

D. Vùng đất rộng lớn của lãnh chúa và nông nô

Câu 5: Vì sao dẫn đến sự xuất hiện thành thị ở châu Âu thời trung đại?

A. Nghề thủ công phát triển cần phải trao đổi, mua bán.

B. Sự ngăn cản giao lưu của các lãnh địa.

C. Sản xuất bị đình đốn.

D. Các lãnh chúa cho thành lập các thành thị.

Câu 6: Các cuộc phát kiến địa lí đã mang lại sự giàu có cho các tầng lớp nào ở châu Âu?

A. Thương nhân, quý tộc.

B. Công nhân, quý tộc.

C. Tướng lĩnh quân sự, quý tộc.

D. Tầng lữ, quý tộc.

Câu 7: Vì sao người nông nô phải làm thuê trong các xí nghiệp của tư bản?

A. Họ thấy vào xí nghiệp tư bản dễ sống hơn.

B. Họ có thể giàu lên, trở thành tư sản.

C. Họ không muốn lao động bằng nông nghiệp.

D. Họ bị tư bản và phong kiến cướp hết ruộng đất.

Câu 8: Giai cấp tư sản được hình thành từ đâu?

A. Thương nhân giàu có, chủ xưởng, chủ đồn điền.

B. Địa chủ giàu có.

C. Quý tộc, nông dân.

D. Thợ thủ công nhỏ lẻ.

Câu 9: Những nước nào đi đầu trong các cuộc phát kiến địa lí?

A. Anh, Pháp.

B. Đức, I-ta-li-a.

C. Tây ban-nha, Bồ-đào-nha.

D. Pháp, Bồ-đào-nha.

Câu 10: Sự hình thành chủ nghĩa tư bản đã dẫn đến những biến đổi về kinh tế, giai cấp ở châu Âu như thế nào?

- A. Ra đời hình thức kinh doanh tư bản, hình thành hai giai cấp tư sản và công nhân.
- B. Giữ nguyên hình thức bóc lột phong kiến, hình thành hai giai cấp quý tộc và công nhân.
- C. Cải cách hình thức bóc lột phong kiến, hình thành hai giai cấp quý tộc và nông nô.
- D. Ra đời hình thức kinh doanh tư bản, hình thành hai giai cấp thương nhân và thợ thủ công.

Câu 11: Nội dung của phong trào Văn hóa Phục hưng là :

- A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội.
- B. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao giá trị con người.
- C. Phê phán Giáo hội, đề cao Khoa học tự nhiên.
- D. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người.

Câu 12: Khi nhận ruộng, nông dân phải nộp một phần hoa lợi cho địa chủ gọi là:

- A. Thuế.
- B. Hoa lợi.
- C. Địa tô.
- D. Tô, tức

Câu 13: Dưới triều đại nào Trung Quốc trở thành quốc gia phong kiến cường thịnh nhất châu Á?

- A. Nhà Tần.
- B. Nhà Minh.
- C. Nhà Đường.
- D. Nhà Thanh.

Câu 14: Đến thời Tống, người Trung Quốc đã có nhiều phát minh quan trọng, đó là gì?

- A. Kỹ thuật luyện đồ kim loại.
- B. La bàn, thuốc súng, nghề in, giấy viết.
- C. Thuốc nhuộm thuốc in.
- D. Đóng tàu, chế tạo súng.

Câu 15: Trong lịch sử trung đại Ấn Độ, Vương triều nào được xem là giai đoạn thống nhất và thịnh vượng nhất?

- A. Vương triều Ấn Độ Mô-gôn.
- B. Vương triều Hồi giáo Đê-li.
- C. Vương triều Gúp-ta.
- D. Vương triều Hác-sa.

Câu 16: Điều nào chứng tỏ trình độ phát triển cao của nghề luyện kim dưới Vương triều Gúp-ta?

- A. Đúc được cột sắt, đúc tượng Phật bằng sắt cao 2m.
- B. Đúc được cột sắt không rỉ, tượng Phật bằng đồng cao 2m
- C. Nghề khai mỏ phát triển, khai thác sắt, đồng, vàng.
- D. Đúc một cột sắt cao 7, 25 m, nặng 6500 kg.

Câu 17: Đông Nam Á chịu ảnh hưởng chủ yếu của gió mùa, tạo nên hai mùa tương đối rõ rệt, đó là:

- A. Mùa khô và mùa mưa.
- B. Mùa khô và mùa lạnh.
- C. Mùa đông và mùa xuân.
- D. Mùa thu và mùa hạ.

Câu 18: Dựa vào yếu tố tự nhiên nào, cư dân Đông Nam Á từ xa xưa đã biết trồng lúa và nhiều loại cây ăn quả, ăn củ khác?

- A. Mùa khô tương đối lạnh, mát.
- B. Mùa mưa tương đối nóng.
- C. Gió mùa kèm theo mưa
- D. Khí hậu mát, ẩm.

Câu 19: Vương quốc Pa-gan là tiền thân của quốc gia nào hiện nay?

- A. Cam-pu-chia.
- B. Lào.
- C. Phi-lip-pin.
- D. Mi-an-ma.

Câu 20: Vương quốc Su-khô-thay là tiền thân của quốc gia nào hiện nay?

- A. Thái Lan.
- B. Mi-an-ma.
- C. Ma-lai-xi-a.
- D. Xin-ga-po.

Câu 21: Từ thế kỉ XIII, người Thái di cư từ phía bắc xuống phía nam đã dẫn tới sự hình thành hai quốc gia mới nào?

A. Đại Việt và Chăm-pa.

B. Pa-gan và Chăm-pa.

C. Su-khô-thay và Lan Xang

D. Mô-giô-pa-hít và Gia-va.

Câu 22: Giữa thế kỉ XIX, nước nào giữ được độc lập trước sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây?

A. Cam-pu-chia.

B. Lào.

C. Việt Nam.

D. Thái Lan.

Câu 23: Quốc gia nào có lịch sử lâu đời và phát triển nhất Đông Nam Á thời cổ- trung đại?

A. Việt Nam.

B. Lào.

C. Cam-pu-chia.

D. Thái Lan.

Câu 24: Những sự kiện nào chứng tỏ thời kì Ăng- co đất nước Cam-pu-chia rất phát triển?

A. Nông nghiệp phát triển.

B. Dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc.

C. Kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.

D. Nông nghiệp phát triển, dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc, kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.

Câu 25: Nét đặc sắc trong kiến trúc của các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á ?

A. Các đền, chùa với kiến trúc độc đáo.

B. Ảnh hưởng kiến trúc Ấn Độ.

C. Có nhiều đền, chùa đẹp.

D. Có nhiều đền, tháp nổi tiếng.

Câu 26: Các giai cấp cơ bản trong Xã hội phong kiến phương Đông là:

A. Địa chủ và nông nô.

B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.

C. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.

D. Lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.

Câu 27: Các giai cấp cơ bản trong Xã hội phong kiến châu Âu là:

A. Địa chủ và nông nô.

B. Lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.

C. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.

D. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.

Câu 28: Địa chủ, lãnh chúa bóc lột nông dân và nông nô chủ yếu bằng:

A. Địa tô.

B. Đánh thuế.

C. Túc.

D. Làm nghĩa vụ phong kiến.

Câu 29: Chế độ quân chủ là gì?

A. Thể chế nhà nước quyền lực phân tán.

B. Thể chế nhà nước do vua đứng đầu.

C. Thể chế nhà nước quyền lực tập trung trong tay địa chủ.

D. Nhà nước phong kiến của địa chủ và lãnh chúa.

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 7

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	D	B	C	A	A	D	A	C	A

11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
B	C	C	B	A	B	A	C	D	A
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
C	D	A	D	A	C	D	A	B	

2.8. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 8

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1: Chế độ phong kiến Trung Quốc phát triển đến đỉnh cao vào triều đại nào ?

- A. Thời Hán
B. Thời Đường
C. Thời Tống
D. Thời Minh.

Câu 2: Công cuộc thống nhất đất nước của Tần Thủy Hoàng đã

- A. chấm dứt thời kỳ chiến tranh, loạn lạc ở Trung Quốc.
B. tạo điều kiện xác lập chế độ phong kiến
C. tập trung quyền hành vào tay nhà vua
D. Hai câu A và B đúng

Câu 3: Hệ tư tưởng, công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền ở Trung Quốc là

- A. Phật Giáo
B. Lão Giáo
C. Nho Giáo
D. Tất cả đều đúng

Câu 4: Chế độ “quân điền” ở Trung Quốc thời Đường có ý nghĩa là :

- A. lấy ruộng đất của quan lại, địa chủ chia cho nông dân.
B. lấy ruộng đất của nhà giàu chia cho nông dân nghèo.
C. lấy ruộng tịch điền chia cho nông dân.
D. lấy ruộng công và ruộng bỏ hoang chia cho nông dân.

Câu 5: Ai là người sáng lập nhà Minh ?

- A. Lưu Bá Ôn
B. Chu Nguyên Chương
C. Lý Tự Thành
D. Lý Uyên

Câu 6: Ai là người sáng lập ra Nho Giáo?

- A. Mạnh Tử
B. Khổng Minh
C. Lão Tử
D. Khổng Tử

Câu 7: Nhà Thanh đã thi hành chính sách đối ngoại như thế nào?

- A. Mở rộng hợp tác
B. Bế quan toả cảng
C. Mở cửa tự do
D. Thu hút đầu tư

Câu 8: Bốn phát minh quan trọng mà Trung Quốc đóng góp cho nền khoa học thế giới là:

- A. Giấy, kỹ thuật in, đóng thuyền, thuốc súng.
- B. Giấy, kỹ thuật in, la bàn, dẹt.
- C. Giấy, kỹ thuật in, la bàn, thuốc súng.
- D. Giấy, kỹ thuật in, thuốc súng, đại bác

Câu 9: Vào những năm (319 -467) vương triều nào đã thống nhất miền Bắc và làm chủ gần như toàn bộ miền trung Ấn Độ?

- A. Gupta
- B. Mô gôn
- C. Hác sa
- D. Đê Li

Câu 10: Đạo Hindu ở Ấn Độ ra đời và phát triển chủ yếu thờ 3 vị thần chính:

- A. Thần Sáng tạo, Thần thiện, Thần ác
- B. Thần núi, Thần thiện, Thần ác
- C. Thần lửa, Thần núi, Thần Siva
- D. Thần Siva, Thần Visnu, Thần Brama

Câu 11: Văn hoá Ấn Độ được truyền bá và ảnh hưởng mạnh nhất ở đâu?

- A. Đông Bắc Á
- B. Đông Nam Á
- C. Trung Quốc
- D. Ba nước Đông Dương

Câu 12: Thực dân phương Tây nào đầu tiên xâm lược Ấn Độ?

- A. Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha
- B. Bồ Đào Nha và Anh
- C. Tây Ban Nha và Anh
- D. Bồ Đào Nha và Đức

Câu 13: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á phát triển nhất vào thời gian nào?

- A. Từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVIII
- B. Từ thế kỉ VIII đến X
- C. Từ thế kỉ VII đến XI
- D. Từ thế kỉ VI đến IX

Câu 14: Địa bàn sinh sống ban đầu của cư dân Campuchia ở đâu?

- A. Trên cao nguyên Cò Rạt và mạn trung lưu sông Mê Nam
- B. Trên cao nguyên Cò Rạt và mạn trung lưu sông Mê Công
- C. Trên cao nguyên Cò Rạt và mạn hạ lưu sông Mê Công
- D. Trên cao nguyên Cò Rạt và mạn hạ lưu sông Mê Nam

Câu 15: Kinh đô đầu tiên của Campuchia được xây dựng ở:

- A. Tây bắc Biển Hồ
- B. Đông bắc Biển Hồ
- C. Bắc Biển Hồ
- D. Tây nam Biển Hồ

Câu 16: Cư dân chính của vương quốc Lào cổ là:

- A. Người Lào Thương
- B. Người Lào Lùm
- C. Người Lào gốc
- D. Người Lào Thượng

Câu 17: Ý nghĩa tên nước “Lang Xang” của vương quốc Lào cổ là gì?

- A. Triệu Ngựa
B. Triệu voi
C. Triệu Hồ
D. Cả a,b

Câu 18: Người Lào sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ viết của:

- A. Thái Lan và Mianma.
B. Campuchia và Ấn Độ
C. Campuchia và Việt Nam
D. Campuchia và Mianma

Câu 19: Cuối thế kỉ V, đế quốc Rôma bị ai xâm lược?

- A. Người Giecmán xâm lược
B. Người da đỏ xâm lược
C. Người phương tây xâm lược
D. Người Ai Cập xâm lược

Câu 20: Lãnh địa phong kiến Tây Âu ra đời vào thời gian nào?

- A. Giữa thế kỷ X
B. Giữa thế kỷ IX
C. Giữa thế kỷ XI
D. Giữa thế kỷ VIII

TỰ LUẬN

Tại sao nói : Thời kì phát triển nhất của Campuchia là từ thế kỉ IX đến thế kỉ XV ? Lấy ví dụ minh họa ?

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 8

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	D	C	D	B	D	B	C	A	A	B	B	A	B	A	A	B	D	A	B

Thời kì phát triển nhất của Campuchia là từ thế kỉ IX đến thế kỉ XV vì:

- Kinh tế phát triển vững chắc và xã hội ổn định.....
- Xây dựng kinh đô Ăng - co, xây dựng nhiều đền tháp như Ăng co Vát, Ăng co Thom
- Chinh phục các nước láng giềng trở thành cường quốc khu vực.....

? Lấy ví dụ minh họa : Năm 1190 đánh Chăm pa, sau đó thu phục trung và hạ lưu sông Mê Nam, tiến sát biên giới Mian ma....

2.9. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 9

TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

A. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đầu đáp án mà em cho là đúng nhất

Câu 1: Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa vào ngày, tháng, năm nào?

- A. 7-2-1418
B. 7-3-1418

C. 2-7-1418

D. 3-7-1418

Câu 2: Ai là người đã cải trang làm Lê Lợi, phá vòng vây của quân Minh cứu chúa?

A. Lê Ngân

B. Lê Lai

C. Trần Nguyên Hãn

D. Lê Sát

Câu 3: Hội thề nào thể hiện tinh thần đoàn kết của các tướng lĩnh trong buổi đầu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

A. Đông Quan

B. Bình Than

C. Lũng Nhai

D. Như Nguyệt

Câu 4: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi không xuất phát từ nguyên nhân nào sau đây?

A. Tinh thần yêu nước, ý chí quyết tâm đánh giặc của nhân dân

B. Tinh thần đoàn kết quân dân trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn

C. Có một bộ chỉ huy tài giỏi với đường lối chính trị quân sự đúng đắn, sáng tạo

D. Nhà Minh đang bước vào thời kì khủng hoảng, suy yếu

Câu 5: Vì sao hào kiệt khắp nơi tìm về Lam Sơn?

A. Bí mật liên lạc với các hoà kiệt, xây dựng lực lượng

B. Lê Lợi là một hào trưởng có uy tín lớn ở vùng Lam Sơn

C. Lê Lợi đã dốc hết tài sản để chiêu tập nghĩa sĩ

D. Nhân dân căm thù quân đô hộ

Câu 6: Bộ “Quốc triều hình luật” hay “Luật Hồng Đức” được biên soạn và ban hành dưới thời vua nào?

A. Lê Thái Tổ

B. Lê Nhân Tông

C. Lê Thái Tông

D. Lê Thánh Tông

Câu 7: Ngô Sĩ Liên là sử thần thời Lê sơ, ông đã biên soạn bộ sử nào?

A. Đại Việt sử kí

B. Đại Việt sử kí toàn thư

C. Sử kí tục biên

D. Khâm định Việt sử thông giám cương mục

Câu 8: Nghĩa quân Tây Sơn dựng cờ khởi nghĩa vào thời gian nào?

A. Mùa xuân 1771

- B. Mùa xuân 1772
C. Mùa xuân 1773
D. Mùa xuân 1774

Câu 9: Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung vào năm nào?

- A. 1786
B. 1787
C. 1788
D. 1789

Câu 10: Tại Sao Nguyễn Nhạc phải tạm hoà với quân Trịnh?

- A. Mục đích khởi nghĩa Tây Sơn là chống chính quyền họ Nguyễn
B. Nguyễn Nhạc hoà hoãn với quân Trịnh để dồn sức đánh Nguyễn
C. Bảo toàn lực lượng
D. Quân Tây Sơn ở vào thế bất lợi

B. Tự luận (5 điểm)

Câu 1(2 điểm) Khi tiến quân ra Bắc, Lê Lợi chia thành ba đạo quân. Hãy điền nhiệm vụ của mỗi đạo quân theo yêu cầu sau đây?

Đạo quân	Nhiệm vụ
Đạo quân thứ nhất	
Đạo quân thứ hai	
Đạo quân thứ ba	

Câu 2(3 điểm) Vua Quang Trung có những chính sách gì để phục hồi, phát triển kinh tế, ổn định xã hội và phát triển văn hóa dân tộc ?

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 9

A. Trắc nghiệm (5 điểm)

- 1A 2B 3C 4D 5B
6D 7B 8A 9C 10B

B. Tự luận (5 điểm)

Câu 1:

- Đạo quân thứ nhất : tiến quân giải phóng miền Tây Bắc, ngăn chặn viện binh từ Vân Nam sang.
- Đạo quân thứ hai: giải phóng vùng hạ lưu sông Nhị (sông Hồng) và chặn đường rút quân của giặc từ Nghệ An về Đông Quan, ngăn chặn viện binh từ Quảng Tây sang.
- Đạo quân thứ ba: tiến thẳng ra Đông Quan.

Câu 2:

- Bắt tay xây dựng chính quyền mới, đóng đô ở Phú Xuân.
- Ra “Chiếu khuyến nông” để giải quyết tình trạng ruộng đất bỏ hoang và nạn lưu vong, sản xuất nông nghiệp được phục hồi nhanh chóng.

- Bãi bỏ hoặc giảm nhiều loại thuế, nghề thủ công và buôn bán được phục hồi dần.
- Ban bố “Chiếu lập học”, các huyện, xã được nhà nước khuyến khích mở trường học.
- Dùng chữ Nôm làm chữ viết thức của nhà nước.

2.10. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 7– Số 10

TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: LỊCH SỬ 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

PHẦN I .TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nhà Lý dời đô từ Hoa Lư về Đại La từ năm nào?

- A. 1008
- B. 1009
- C. 1010
- D. 1011

Câu 2: Người có vai trò to lớn trong quá trình đưa Lý Công Uẩn lên ngôi vua là ?

- A. Lê Long Việt
- B. Vạn Hạnh
- C. Lý Khánh Văn
- D. Lê Long Đĩnh

Câu 3: Năm 1054, nhà Lý đổi tên nước thành?

- A. Đại Việt
- B. Đại Cồ Việt
- C. Đại Ngu
- D. Đại Nam

Câu 4: Bộ luật thành văn đầu tiên ở nước ta xuất hiện ở thời đại nào?

- A. Nhà Tiền Lê
- B. Nhà Trần
- C. Nhà Lý
- D. Nhà Hồ

Câu 5: Đâu là một trong những nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt?

- A. Thực hiện “vườn không nhà trống” tại Thăng Long

- B. Chủ động kết thúc chiến tranh bằng biện pháp giảng hòa
- C. Đánh vào đoàn thuyền lương của địch
- D. Rút quân để bảo toàn lực lượng.

Câu 6: Nguyên nhân thắng lợi nào là quan trọng nhất trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của dân tộc ta?

- A. Tinh thần yêu nước, sự đoàn kết toàn dân
- B. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt của quân và dân ta
- C. Có chiến lược chiến thuật độc đáo, sáng tạo
- D. Có sự lãnh đạo tài tình của các tướng chỉ huy.

Câu 7: Điền Đ (Đúng) hoặc S (Sai) vào bài làm cho các nhận định sau:

1. Năm 1054, vua Lý Thái Tổ đặt niên hiệu là Thuận Thiên và dời đô về Hoa Lư.
2. Luật pháp nhà Lý bảo vệ sức kéo trong nông nghiệp và quyền tư hữu tài sản.
3. Cấm quân nhà Lý được tuyển chọn từ những thanh niên, trai tráng trong cả nước.
4. Gả công chúa cho các tù trưởng miền núi là chính sách của triều Lý.

- A. 1- S; 2- Đ, 3- Đ, 4- Đ
- B. 1- S, 2- S, 3- Đ, 4- Đ
- C. 1- Đ, 2- S; 3-S, 4- Đ
- D. 1- Đ, 2- Đ, 3- S, 4- S

Câu 8: Hãy nối cột A với cột B sao cho đúng:

Cột A	Cột B
1. Năm 1075-1077	a. Chống quân xâm lược Mông Nguyên lần 2
2. Năm 1258	b. Chống quân xâm lược Mông Nguyên lần 3
3. Năm 1285	c. Chống quân xâm lược Mông Nguyên lần 1
4. Năm 1287-1288	d. Chống quân xâm lược Tống lần 2

- A. 1- a, 2-c,3-d, 4-a
- B. 1- d, 2-c, 3-b, 4-a
- C. 1-d, 2-c, 3-a, 4-b
- D. 1- c, 2-a, 3-d, 4-a

Câu 9: Hãy điền vào dấu chấm:

Theo Lý Thường Kiệt “ Ngồi yên(1)..... không bằng đem quân(2)..... để chặn(3)..... của giặc”. Đây được coi là cuộc tấn công để(4).... chứ không phải ...(5).....Sau

khi hoàn thành mục đích, quân ta rút về nước, khẩn trương(6)..... đối phó với quân xâm lược Tống.

A. (1)đợi giặc, (2) phân tán, (3) thế mạnh, (4) tiêu diệt sinh lực địch, (5) để xâm lược, (6) xây dựng phòng tuyến

B. (1)chống giặc, (2) giảng hòa, (3) thế mạnh, (4) thăm dò địch, (5) để xâm lược, (6) chuẩn bị lực lượng

C. (1)chống giặc, (2) rút lui, (3) thế mạnh, (4) thăm dò địch, (5) để xâm lược, (6) chuẩn bị lực lượng

D. (1)đợi giặc, (2) đánh trước, (3) thế mạnh, (4) tiêu diệt sinh lực địch, (5) để xâm lược, (6) chuẩn bị lực lượng

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 10: Nhà Lý được thành lập như thế nào? Năm 1010, Lý Công Uẩn ra “ Chiếu dời đô”, quyết định dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên thành Thăng Long. Dựa vào những kiến thức đã học, em hãy giải thích tại sao Lý Công Uẩn quyết định dời đô?

Câu 11: Kể tên 3 công trình kiến trúc tiêu biểu thời Lý – Trần.

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 10

1-C	2-B	3-A	4-C	5-B	6-D	7-A	8-C	9-D
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

Câu 10:

* Sự thành lập nhà Lý:

- Năm 1009:Lê Long Đĩnh qua đời. Triều thần chán ghét nhà Lê, vì vậy các tăng sư và đại thần đứng đầu là sư Vạn Hạnh, Đào Cam Mộc tôn Lý Công Uẩn lên ngôi vua nhà Lý thành lập

- Năm1010: Lý Công Uẩn đặt niên hiệu là Thuận Thiên và quyết định dời đô về Đại La đổi tên thành là Thăng Long

* Nguyên nhân Lý Công Uẩn quyết định dời đô về Đại La vì:

+ ở giữa khu vực trời đất, được thế rồng cuộn hổ ngồi, chính giữa Nam, Bắc, Đông, Tây

+ mặt đất rộng mà bằng phẳng, thế đất cao mà sáng sủa dân cư không khổ thấp trũng, tối tăm

+ muôn vật hết sức tươi tốt, phồn thịnh

+ là nơi thắng địa, chỗ tụ hội quan yếu bốn phương

Câu 11:

* Ba công trình kiến trúc thời Lý – Trần:

Chùa Một Cột (nhà Lý)

Tháp Phổ Minh (nhà Trần)

Tháp Báo Thiên (nhà Lý)